TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08-01-2024
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Bích Hằng
Bà Chu Thị Hậu
***- Thư ký phiên toà*:** Bà Mạc Thị Sầm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 74/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nông Văn Đ, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (Hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn). Có đơn xin vắng mặt có lý do.

- *Bị đơn:* Bà Vi Thị H, sinh năm 1975; nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (đã bị TAND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định tuyên bố mất tích). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 05/10/2023, nộp tại Tòa án ngày 11/10/2023, bản tự khai ngày 23/10/2023 và biên bản lấy lời khai của nguyên đơn ông Nông Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nông Văn Đ và bà Vi Thị H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 16/10/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con chung. Từ năm 2009, bà Vi Thị H bỏ nhà ra đi cho đến nay, ông Đ không có tin tức gì. Nay ông Đ thấy tình trạng hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông Nông Văn Đ được ly hôn với bà Vi Thị H.

Về con chung: Ông Nông Văn Đ và bà Vi Thị H có 01 con chung tên là Nông Văn N, sinh ngày 13/11/1997, đã đủ tuổi trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết;

Về vay nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn bà Vi Thị H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ban hành các văn bản tố tụng, tiến hành niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bà Vi Thị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân và tình trạng hôn nhân của ông Nông Văn Đ và bà Vi Thị H. Tại biên bản xác minh ngày 25/10/2023, Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho biết, kể từ ngày Toà án ra Quyết định tuyên bố một người mất tích, phía chính quyền địa phương không thấy bà Vi Thị H về nhà hay liên lạc thông tin với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định về việc viết bản tự khai và cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định; bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện củaông Nông Văn Đ, cho ông Nông Văn Đ được ly hôn với bà Vi Thị H.

Về con chung: Ông Nông Văn Đ và bà Vi Thị H có 01 con chung tên là Nông Văn N, sinh ngày 13/11/1997, đã đủ tuổi trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về nợ chung và cho vay nợ chung: Không có nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Nông Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã ban hành Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Các văn bản trên đã được Toà án tống đạt cho nguyên đơn và tiến hành niêm yết công khai tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, trụ sở Uỷ ban nhân xã T và thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là nơi cư trú cuối cùng của bị đơn bà Vi Thị H hợp lệ nhưng bà Vi Thị H vắng mặt không có lý do. Đối với nguyên đơn ông Nông Văn Đ do hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L nên xin xét xử vắng mặt có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn ông Nông Văn Đ và bị đơn bà Vi Thị H theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Nông Văn Đ và bà Vi Thị H lấy nhau có đăng ký kết hôn, nay ông Nông Văn Đ xin ly hôn với bà Vi Thị H nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nông Văn Đ và bà Vi Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 16/10/2002 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 01 con chung. Từ năm 2009, bà Vi Thị H bỏ nhà ra đi không có tin tức gì. Ông Nông Văn Đ đã làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố bà Vi Thị H mất tích. Ngày 15-6-2023, Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 04/2023/QĐS-ST về việc tuyên bố một người mất tích đối với bà Vi Thị H. Kể từ thời điểm Toà án Tuyên bố một người mất tích, bà H không liên lạc với ai trong gia đình, ông Nông Văn Đ không biết bất cứ tin tức về bà H. Ông Nông Văn Đ thấy rằng mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông Nông Văn Đ được ly hôn với bà Vi Thị H. Tại biên bản xác minh ngày 25/10/2023, Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho biết, kể từ ngày Toà án ra Quyết định tuyên bố một người mất tích không thấy bà Vi Thị H liên lạc với gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú. Do đó có cơ sở để xác định vợ chồng ông Đ và bà H đã sống ly thân từ năm 2009 đến nay. Hội đồng xét xử thấy cuộc hôn nhân của ông Đ, bà H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho ông Nông Văn Đ được ly hôn bà Vi Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Ông Nông Văn Đ và bà Vi Thị H có 01 con chung tên là Nông Văn N, sinh ngày 13/11/1997, đã đủ tuổi trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ông Nông Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 235, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn Đ, cho ông Nông Văn Đ được ly hôn với bà Vi Thị H.

2. Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Ông Nông Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001597 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ngày 12/10/2023. Xác nhận ông Nông Văn Đ đã thi hành xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Ông Nông Văn Đ và bà Vi Thị H đều vắng mặt tại phiên toà nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Thuỵ Hùng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lương Thị Mỹ Hạnh